

Số: 600/2022/QĐST-HNGĐ

Hai Bà Trưng, ngày 9 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 591/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Phùng Văn H – sinh năm 1987

Và Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1978

Cùng hộ khẩu thường trú: Phường S, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Cùng trú tại: phường V, quận H, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25/05/2015 tại UBND phường S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Đây là kết hôn lần thứ nhất của anh H còn chị H đăng ký kết hôn lần thứ 2. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống tại địa chỉ phường V, quận H, TP Hà Nội cho đến nay. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm lối sống, tính cách không hợp nhau

nên cuộc sống không có hạnh phúc. Anh chị đã cố gắng nói chuyện với nhau và được gia đình hai bên hòa giải nhưng không Hn gần được tình cảm. Anh chị đã sống ly tH từ đầu năm 2018 cho đến nay, mỗi người một cuộc sống, không ai quan tâm đến ai.

[2]. Về con chung:

Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Phùng Thị Tuệ Lâm, sinh ngày 28/09/2016. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Phùng Thị Tuệ Lâm cho anh Phùng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H, chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nH ở chung:

Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí:

Anh Phùng Văn H tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nH gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nH:

* **Về tình cảm:** Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H cùng thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Phùng Thị Tuệ Lâm, sinh ngày 28/09/2016. Ly hôn, công nhận sự thỏa thuận của hai bên, giao con chung là Phùng Thị Tuệ Lâm cho anh Phùng Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, kể ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (09/11/2022) cho đến khi con chung trưởng tHnh đủ 18 tuổi hoặc tới khi anh chị có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Chị Phạm Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản chung và nH ở chung:**

Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về công nợ chung:**

Anh Phùng Văn H và chị Phạm Thị H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án :

Anh Phùng Văn H tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 000000129988 ngày 25/10/2022 tại Chi cục Thi Hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – THnh phố H Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nH dân cùng cấp;
- UBND P. S, TP Thanh Hóa;
- (Số 42, quyển số 01/2015)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thanh Tú

